

Nhìn chung, những mặt yếu kém và bất cập của nền giáo dục VN thường thể hiện ở nhiều mặt khác nhau, trong đó nổi bật nhất là sự bất tương thích giữa xã hội và giáo dục, giữa yêu cầu cao của xã hội đối với chất lượng của nguồn nhân lực và khả năng đáp ứng yếu kém của bộ máy giáo dục trong quá trình đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội. Nhìn rộng hơn, chúng ta đang sống trong một thời đại mà đối với nhiều quốc gia trên thế giới, phát triển đã trở thành một chủ đề được quan tâm hàng đầu, và đó cũng là một thời đại có rất nhiều vấn đề phát triển được đặt ra bao gồm cả những vấn đề đã có lời giải đáp rõ ràng, có hiệu quả lẫn những vấn đề còn đang mở ngỏ, tiếp tục đòi hỏi phải có sự trao đổi và nghiên cứu thêm. Rất tiếc, nền giáo dục của chúng ta, đặc biệt là giáo dục trung học và đại học đã không phản ánh được nội dung phát triển hết sức phong phú và sâu sắc của thời đại và không đủ sức để nuôi dưỡng nơi người học một hoài bão và khát vọng phát triển mãnh liệt đối với bản thân và xã hội.

Có thể nói, nội dung chương trình giáo dục hiện nay vừa thừa lại vừa thiếu, thừa những tri thức lạc hậu lỗi thời và thực sự không cần thiết đối với người học nhưng lại thiếu những tri thức có giá trị tạo nên một nền tảng văn hóa vững chắc cho người học sau này cũng như những tri thức có ý nghĩa khoa học và mang tính ứng dụng cao. Do cách cấu tạo chương trình mang tính đặc thù của tư duy phân tích, nội dung tri thức khoa học, dù là khoa học xã hội hay khoa học tự nhiên, thường bị chia cắt, xé lẻ thành từng mảnh vụn rời rạc mà ít có khả năng liên kết, gắn bó chặt chẽ với nhau để tạo thành những hệ thống lớn. Do thiếu tính liên kết tri thức này mà người học có thể biết được nhiều thứ, nhiều khái niệm, nhưng lại không có khả năng hệ thống hóa lại những khái niệm này thành những hệ thống tri thức có tính chất vĩ mô. Mặt khác, chương trình giáo dục, đặc biệt đối với các bộ môn khoa học xã hội, vẫn còn lệ thuộc nhiều vào tư duy quá khứ hơn là hướng về phía tương lai.

PHÁT TRIỂN KINH TẾ Tháng Giêng 2007

Ngày xuân bình luận về phát triển Giáo dục phát triển, tại sao không?

TRẦN TRUNG PHƯỢNG



Ảnh Trúc Lam

Trong khi đó, giáo dục, như chúng ta thường nói là một hình thức đầu tư cho tương lai, cần phải đặc biệt dành ưu tiên cho những tri thức hướng về tương lai, trong đó có tri thức phát triển ...

Nhu vậy, để hiện đại hóa nền giáo dục VN cũng như để nền giáo dục này có đầy đủ khả năng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và phong phú của xã hội, điều cần thiết là tạo ra một sự đổi mới về chất (chứ không phải là mở rộng về số lượng) trong nội dung chương trình giáo dục, kiên quyết cắt bỏ những phần đã lạc hậu hoặc không cần thiết và thay vào đó là những nội dung tri thức khoa học hiện đại, trong đó có tri thức về phát triển. Tất nhiên với một nội dung chương trình giáo dục có tính khoa học hiện đại cao. Điều có ý nghĩa quyết định chính là chất lượng chứ không phải số lượng. Do đó, hoàn toàn có thể giảm tải chương trình mà đồng thời vẫn đảm bảo được chất lượng đào tạo. Điều quan trọng đối với nhà trường không phải là đặt trên vai người học những gánh nặng về tri thức và thi cử mà chính là trang bị cho họ những công cụ có hiệu quả để nhờ đó họ có thể tự mình tìm kiếm và sáng tạo

tri thức.

Trong cấu trúc nội dung chương trình giáo dục đổi mới theo hướng hiện đại và tương lai như vừa nói, bên cạnh các loại tri thức khoa học "kinh điển" vẫn cần phải tiếp tục được giảng dạy (tất nhiên là với phương pháp giáo dục mới) cần phải dành một vị trí thích đáng cho các nội dung tri thức về phát triển. Khái niệm "phát triển" ở đây được hiểu theo nghĩa rộng, không chỉ bó hẹp trong phạm vi "phát triển kinh tế" mà còn mở rộng ra nhiều lãnh vực khác: đạo đức, văn hóa, xã hội, chính trị, khoa học ..., không chỉ đề cập đến bình diện xã hội (quốc gia và quốc tế) mà còn cả bình diện cá nhân trong quá trình phát triển nữa. Với tư cách là một hệ thống khoa học có tính chất liên ngành, nội dung tri thức phát triển được giới thiệu và giảng dạy trong nhà trường phải có các tính chất sau đây:

Tính liên kết: Tính liên kết ở đây thể hiện được đặc trưng và bản chất liên ngành của khoa học phát triển và "phát triển" chính là một khái niệm chủ đạo có tính chất liên kết và xuyên suốt các nội dung tri thức khoa học khác nhau. Sự

liên kết ở đây không chỉ trong nội bộ của từng môn học mà còn giữa các bộ môn tuy có nội dung khoa học cụ thể khác nhau nhưng có quan hệ gắn bó với nhau trong một phạm trù phát triển dưới góc độ này hay góc độ khác.

Tính hệ thống: Tri thức về phát triển, dưới góc độ khoa học, trước hết là tri thức về hệ thống, nhưng không phải là hệ thống kín “chỉ biết có trật tự bên trong chính nó” (Ferdinand de Saussure) mà là một hệ thống mở, luôn luôn vận động hướng ra bên ngoài và tương tác với môi trường. Tính hệ thống mở này tạo cho tri thức phát triển một khả năng luôn luôn sáng tạo và đổi mới, thể hiện sự thích nghi của hệ thống đối với môi trường.

Tính ứng dụng: Khác với nhiều bộ môn đang được giảng dạy trong nhà trường, thường nặng về tính chất lí thuyết thuần túy (thuộc phạm trù “Know-what” hoặc “Know-why”), tri thức về phát triển, ngoài những miêu tả lí thuyết hay thực tiễn, còn là một loại tri thức có tính chất ứng dụng cao (thuộc

phạm trù “Know-how”) không chỉ trên bình diện kinh tế mà còn trên nhiều lĩnh vực khác nhau, từ xã hội cho đến cá nhân. Với tính ứng dụng này rèn luyện học phải được xem là một nội dung quan trọng của giáo dục phát triển. Với một nội dung tri thức rộng lớn có tính chất liên ngành và đa lĩnh vực như vậy, để bảo đảm tính chất nhất quán của nội dung chương trình, giáo dục phát triển có thể sử dụng khái niệm “PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI” như một khái niệm có vị trí trung tâm trong toàn bộ nội dung chương trình của mình, xem đó như một lí thuyết có tính chất nền tảng để trên cơ sở đó xây dựng các phân ngành tri thức khác nhau về phát triển.

Trên đây là phác thảo một số “chất liệu” cơ bản nhất liên quan đến nội dung của giáo dục phát triển. Đứng trên quan điểm sư phạm và tâm lí giáo dục, vấn đề đặt ra là phải thiết kế toàn bộ chương trình giáo dục phát triển như thế nào để vừa bảo đảm tính khoa học và tính hiện đại của bộ môn lại vừa đáp ứng được các

yêu cầu về mặt tâm lí sư phạm. Đây là một vấn đề khó, đòi hỏi việc cải cách sư phạm phải được thực hiện trước khi tiến hành cải cách nội dung chương trình giáo dục, đặc biệt là giáo dục phổ thông. Điều đáng tiếc là bộ môn “Thiết kế chương trình” (Curriculum design) ở VN hiện nay chưa được đánh giá đúng mức tầm quan trọng của nó và việc xây dựng chương trình giáo dục hiện nay còn bộc lộ nhiều điểm bất cập. Khắc phục nhược điểm này phải được xem là một nhiệm vụ quan trọng của cải cách giáo dục.

Về cơ bản và lâu dài, VN chỉ có thể hội nhập một cách bình đẳng với thế giới phát triển thông qua con đường giáo dục. Một nền giáo dục hiện đại vừa có đủ khả năng đáp ứng nhu cầu phát triển về mọi mặt của cá nhân và xã hội vừa chuẩn bị những điều kiện tốt nhất cho sự hội nhập của VN với thế giới phải được xem là mục tiêu hàng đầu của quốc gia trong vài thập kỷ tới. Và trong toàn bộ hệ thống giáo dục hiện đại như chúng ta mơ ước, giáo dục phát triển xứng đáng có một vị trí đúng với tầm quan trọng của nó ■

(Tiếp theo trang 4)

Chào năm mới 2007

Tuy nhiên, năm 2007 cũng còn nhiều khó khăn và thách thức mới. Hiện tượng El Nino xuất hiện sẽ là nguy cơ lớn cho sản xuất công nông nghiệp và dịch vụ, dịch rầy nâu, vàng lùn và lùn xoắn lá, dịch cúm cầm vẫn còn tiềm ẩn khó lường. Vào WTO, hàng hoá và dịch vụ các nước sẽ tràn vào VN, trong khi đó khả năng cạnh tranh của hàng hoá trong nước còn hạn chế. Thu ngân sách nhà nước cũng gặp khó khăn do giảm thuế nhập khẩu (ước giảm 1.000 tỷ đồng năm 2007), trong khi các nguồn thu khác chưa tăng kịp để bù vào. Nhu cầu chi ngân sách tăng cao do chi cho khắc phục thiên tai, dịch bệnh, thực hiện lộ trình cải cách tiền lương và phát triển kinh tế, trả nợ nước ngoài, phúc lợi xã hội, bảo vệ môi trường...

Để vượt qua thách thức, biến triển vọng thành thực tế, ngay từ đầu năm các ngành, các cấp, các doanh nghiệp thuộc

mọi thành phần kinh tế cần tập trung nguồn lực để khắc phục nhanh hậu quả của thiên tai, dịch bệnh cây trồng, vật nuôi. Tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển nhằm tạo đột biến trong sản xuất và dịch vụ theo hướng tăng chất lượng và giảm chi phí trung gian, tăng sức cạnh tranh của hàng hoá và dịch vụ. Hoàn thiện cơ chế chính sách, luật pháp, đẩy nhanh tốc độ cải cách hành chính ở tất cả các ngành các lĩnh vực để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các nhà đầu tư yên tâm đầu tư vốn và KHCN vào sản xuất và dịch vụ chất lượng cao. Tranh thủ thời cơ để thu hút mạnh vốn FDI và vốn của các thành phần kinh tế trong nước, kiều bào nước ngoài. Thực hành tiết kiệm trong sản xuất và sinh hoạt, dành vốn cho đầu tư phát triển và nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội, nhất là các vùng sản xuất hàng hoá lớn, tập trung. Tăng cường kỷ cương phép nước trong các hoạt động kinh tế, đẩy nhanh tiến độ

giải phóng mặt bằng, chống tham nhũng và lãng phí bằng các biện pháp mạnh. Xoá bỏ độc quyền trong sản xuất kinh doanh, giá cả, tạo sự bình đẳng giữa các thành phần và khu vực kinh tế. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực để tạo điều kiện cho việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động theo hướng công nghiệp hoá và hiện đại hoá. Giải quyết một cách cơ bản vấn đề việc làm cho nông dân mất đất vùng công nghiệp hoá, đô thị hoá.

Đất nước đã sang Xuân, Mùa Xuân Hội Nhập và tăng tốc đang vẫy gọi cả dân tộc vững bước trên con đường đi đến mục tiêu sớm đưa đất nước ra khỏi tình trạng kém phát triển để sánh vai cùng các nước trong khu vực và thế giới. Tương lai và triển vọng VN năm 2007 rất lạc quan nhưng hiện thực lại phụ thuộc vào cống hiến của mỗi người chúng ta.

Chào năm mới 2007, chào Mùa Xuân Hội Nhập ■